

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2020/HS-ST

Ngày: 15/01/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thảo và bà Trần Thị Kìa

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 31/12/2019 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Văn Th;** sinh năm 1975, tại A, Gia Lai; nơi ĐKKHT và chỗ ở hiện nay: Tổ N, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ hót tóc; văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm D (chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Lê Thị H, sinh năm 1979 và 02 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 08/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

2. **Lê Văn Qu;** sinh ngày 28/7/1996, tại T, Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ H, phường AP, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị Nh; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 08/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Thái Thị HV, sinh năm 1978; trú tại: Tổ S, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn NA, sinh năm 1980; trú tại: Tổ M, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Dương Trung T, sinh năm 1981; trú tại: Tổ S, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Phạm ML, sinh năm 1993; trú tại: Tổ S, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

2. Nguyễn CT, sinh năm 1968; trú tại: Tổ N, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

4. Nguyễn KB, sinh năm 1967; trú tại: Tổ B, phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

** Người làm chứng:*

1. Lê VĐ, sinh năm 1986; địa chỉ Tổ S, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Trần MP, sinh năm 1996; địa chỉ Tổ N, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Lê Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ Tổ N, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

4. Phạm VP, sinh năm 1986; địa chỉ Tổ N, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

5. Lê VH, sinh năm 1981; địa chỉ Tổ S, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

6. Dương HC, sinh năm 1993; địa chỉ Tổ S, Phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A bắt quả tang Phạm Văn Th đang ghi 06 con số đề cho Lê Văn Qu với số tiền 5.070.000 đồng tại số nhà 23 đường L thuộc Tổ N, phường AB, thị xã A và thu giữ tang vật gồm: Tiền 5.070.000 đồng của Lê Văn Qu; 01 tờ phôi ghi lô số đề (loại vé xổ số kiến thiết Khánh Hòa ngày 28/7/2019) kích thước (6,5 x 12,5)cm; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím 230 màu trắng, bạc của Phạm Văn Th có 02 sim điện thoại với số thuê bao 0394258345, 0868283017. Thu giữ trong ví của Th, số tiền 3.560.000 đồng và 01 mảnh giấy ghi phôi đề; thu giữ trong túi quần Th số tiền 610.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Văn Th làm nghề hớt tóc tại Tổ N, phường AB, thị xã A, Th biết việc ghi số đề đánh bạc ăn tiền có lợi nhuận nên nhận ghi đề trái phép cho các con bạc thông qua trực tiếp ghi đề và nhắn tin đến số thuê bao của Th để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Phạm Văn Th quy định với các con bạc như sau: Dựa vào kết quả xổ số Miền Trung và kết quả xổ số Miền Bắc xổ ra hàng ngày để làm căn cứ trả thưởng (thắng, thua), đánh đề hai con số là lấy hai số

của giải tám (đầu) và hai số cuối cùng của giải đặc biệt (đuôi); bao lô hai số là lấy hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải tám (có tất cả 18 dãy số) trong lô xổ số đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên (gọi là xổ số kiến thiết Miền Trung); lấy hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy (có tất cả 27 dãy số) và đánh ba chữ số (gọi là ba chân) của đài xổ số Miền Bắc. Phạm Văn Th còn thỏa thuận với người ghi số đề: quen thì Th khuyến mãi cho 25% cho người đánh đầu, đuôi và 12.600đ/1điểm đánh bao lô (thực tế Th thu 13.000đ/1điểm). Tỷ lệ được thua là 1 thắng 70 lần đối với số đánh đầu đuôi và số bao lô có 02 chữ số và 1 ăn 500 lần đối với ba chữ số của đài Miền Trung. Tỷ lệ được thua là 1 thắng 80 lần đối với số đầu đuôi, số bao lô có hai chữ số và 1 thắng 60 lần khi đánh ba chữ số của đài Miền Bắc. Trước thời điểm bắt quả tang vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2019, xác định Phạm Văn Th ghi đề cho các con bạc như sau:

- Vào lúc 15 giờ 48 phút ngày 30/7/2019, Nguyễn CT gửi tin nhắn từ số thuê bao 038.965.3880 đến số thuê bao 039.4258345 của Phạm Văn Th đánh bao lô 02 con số với số tiền 260.000 đồng.

- Vào lúc 16 giờ 04 phút, Dương Trung T gửi tin nhắn từ số thuê bao 0964.771029 đến số thuê bao 039.4258345 của Th đánh bao lô 04 con số với số tiền 390.000 đồng.

- Vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 30/7/2019, Nguyễn NA gửi tin nhắn từ số thuê bao 0946.661578 đến số thuê bao của Thừa đánh lô, điểm 04 con số với số tiền 3.150.000 đồng. Như vậy, cộng với số tiền bị bắt quả tang Th đánh bạc với Lê Văn Qu là 5.070.000đ thì tổng số tiền Phạm Văn Th đánh bạc với những người chơi đề là **8.870.000** đồng.

Sau khi Phạm Văn Th bị bắt quả tang, có các con bạc tiếp tục nhắn tin ghi đề với Th như sau:

- Vào lúc 16 giờ 34 phút ngày 30/7/2019, Thái Thị HV gửi tin nhắn từ số thuê bao 033.461.0889 đánh 06 con số với số tiền 210.000 đồng.

- Vào lúc 16 giờ 47 phút ngày 30/7/2019, Nguyễn NA tiếp tục gửi tin nhắn đánh bao lô 01 con số với số tiền 1.300.000 đồng.

- Vào lúc 17 giờ 49 phút, Nguyễn KB gửi tin nhắn từ số thuê bao đánh bao lô 12 con số với số tiền 2.340.000 đồng. Tổng số tiền các người chơi đề gửi tin nhắn đến sau khi Phạm Văn Th bị bắt là **3.850.000** đồng.

Ngoài ra, vào ngày 29/7/2019 Phạm Văn Th còn ghi đề cho các con bạc cụ thể như sau:

- Phạm ML đánh bao lô 01 con số với số tiền 10.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số Lộc thắng 700.000 đồng.

- Dương Trung T đánh 02 con số với số tiền 390.000 đồng, kết quả xổ số không trúng nên Thừa hưởng số tiền này.

- “Em mua bí” (không xác định lai lịch, tên, địa chỉ) đánh ba chân 04 con số với số tiền 80.000 đồng, kết quả xổ số không trúng nên Thừa hưởng số tiền này. Như vậy, số tiền Phạm Văn Th ghi đề với các con bạc vào ngày 29/7/2019 là **1.170.000** đồng.

Quá trình điều tra khám xét thu giữ tiền, đồ vật liên quan đến vụ án dùng vào việc đánh bạc với số tiền 7.730.000 đồng và 04 điện thoại đi động gồm: Thái Thị HV, 210.000đ và 01 điện thoại Iphone màu đen có số Model: A1303 có gắn sim số thuê bao 0334610889 mặt sau có 04 số cuối 3924; Nguyễn CT, 260.000đ và 01 điện thoại hiệu Mobell màu xanh mạ có gắn sim số thuê bao 0389653880 mặt sau có 04 số cuối 1377 của Nguyễn CT; Nguyễn NA, 4.450.000đ và 01 điện thoại hiệu Forme bàn phím màu đen, đỏ có gắn sim số thuê bao 0946661578 mặt sau có 04 số cuối 9171 của Nguyễn NA; Nguyễn KB; 2.340.000đ; 01 điện thoại hiệu Nokia 1080 màu đen có gắn sim số thuê bao 0973665249 mặt sau có 04 số cuối 2694 của Nguyễn KB; Dương Trung T, 3900.000đ đồng; Phạm Văn Th; 80.000đ (thu lợi bất chính từ số tiền của “Em mua bí” đánh đề không thắng nên Th được hưởng lợi) và 01 quyển sổ màu đen kích thước (09x13)cm; 01 quyển vở học sinh kích thước (15x20)cm có 04 trang cuối bị mất 1/3 trang, của Nguyễn Văn Th.

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 09/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Th và Lê Văn Qu về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Th nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo biết rằng dùng tiền đánh bạc với hình thức ghi số đề là vi phạm pháp luật mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời khai của Nguyễn NA có tại hồ sơ vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 30/7/2019, NA có dùng điện thoại hiệu Forme bàn phím màu đen, đỏ có gắn sim số thuê bao 0946661578 nhấn đến số thuê bao 0868283017 của bị cáo Phạm Văn Th ghi đề điểm 4 con số với số tiền 3.150.000đ, đánh kết quả xổ số Miền Trung số số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk. Sau khi Phạm Văn Th bị bắt quả tang NA không biết có nhấn tin 16 giờ 47 phút cùng ngày, NA cũng dùng điện thoại nói trên nhấn cho Phạm Văn Th ghi thêm bao lô 01 con số với số tiền 1.300.000đ của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk. Tổng cộng hai lần Nguyễn NA đánh đề là 4.450.000đ. Sau khi chưa có kết quả xổ số thì NA nghe tin Phạm Văn Th bị bắt và kết quả đánh đề hôm đó NA không thắng. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ điện thoại hiệu Forme bàn phím màu đen, đỏ có gắn sim số thuê bao 0946661578 và số tiền 4.450.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc. Nay Nguyễn NA không có ý kiến và yêu cầu gì về điện thoại và số tiền nói trên và yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời khai của Thái Thị HV có tại hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Vào lúc 16 giờ 34 phút ngày 30/7/2019 Vi đã dùng điện thoại Iphone màu đen có số thuê bao 0334610889 gửi tin nhắn đến số thuê bao 0394258345 của bị cáo Phạm Văn Th ghi lô đề của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk với số tiền là 210.000đ. Khi chưa có kết quả xổ số thì Vi phát hiện Phạm Văn Th bị công an bắt, kết quả đánh đề hôm đó Thái Thị HV không thắng. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 210.000đ. Đối với tài sản trên Cơ quan Công an thu giữ là đúng nên không có ý kiến gì, yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời khai của Dương Trung T có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 29/7/2019 ông có đến tiệm hớt tóc của bị cáo Phạm Văn Th hớt tóc và được biết bị cáo Th có cầm cái ghi đề, nên T có ghi 02 con số đánh bao lô với số tiền 390.000đ của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên. Số tiền trên tôi đã trả cho bị cáo Th, kết quả tôi hôm đó T đã thua. Đến 16 giờ 04 phút ngày 30/7/2019 Tú có dùng điện thoại cũ có gắn sim số thuê bao 0964771029 nhắn đến số thuê bao 0394258345 của bị cáo Phạm Văn Th ghi đề bao lô 04 con số với số tiền 390.000đ của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk. Khi chưa có kết quả xổ số thì ông nghe tin Phạm Văn Th bị bắt và kết quả đánh đề hôm đó ông không thắng. Trong quá trình điều tra đã tự nguyện giao nộp số tiền 390.000đ để sử dụng vào việc đánh bạc. Đối với điện thoại di động và sim gắn trong điện thoại tôi đã dùng để liên lạc với bị cáo Th hiện nay đã bị hư hỏng, thất lạc. Hôm nay không có ý kiến, yêu cầu gì về số tiền nói trên.

Lời khai của Phạm ML có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 29/7/2019 anh có đến nhà Phạm Văn Th ghi đề, đánh bao lô 01 con số với số tiền 10.000đ, của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên. Kết quả vào tối đó Phạm ML thắng được 700.000đ nhưng ML chưa nhận số tiền thắng đó mà Phạm Văn Th còn giữ. Sau đó, Th bị bắt và đã nộp số tiền đó cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A.

Lời khai của ông Nguyễn CT thể hiện trong hồ sơ: Vào lúc 15 giờ 48 ngày 30/7/2019 ông có dùng điện thoại hiệu Mobell màu xanh mạ có gắn sim số thuê bao 0389653880 nhắn đến số thuê bao 0394258345 của bị cáo Phạm Văn Th ghi đề bao lô 04 con số với số tiền 390.000đ, của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk. Khi chưa có kết quả xổ số thì ông nghe tin Phạm Văn Th bị bắt và kết quả đánh đề hôm đó ông không thắng. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ điện thoại hiệu Mobell màu xanh mạ có gắn sim số thuê bao 0389653880 và số tiền 390.000đ sử dụng vào việc đánh bạc. Nay ông không có ý kiến và yêu cầu gì về điện thoại và số tiền nói trên và yêu cầu quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Nguyễn KB khai: Vào lúc 17 giờ 49 ngày 30/7/2019 ông có dùng điện thoại hiệu Nokia 1080 màu đen có gắn sim số thuê bao 0973665249 nhắn đến số thuê bao 0868283017 của bị cáo Phạm Văn Th ghi đề bao lô 12 con số

với số tiền 2.340.000đ của kết quả xổ số Miền Trung xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk. Khi chưa có kết quả xổ số thì ông nghe tin Phạm Văn Th bị bắt và kết quả đánh đề hôm đó ông không thắng. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ điện thoại hiệu Nokia 1080 màu đen có gắn sim số thuê bao 0973665249 và số tiền 2.340.000đ sử dụng vào việc đánh bạc. Nay ông không có ý kiến và yêu cầu gì về điện thoại và số tiền nói trên, yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Th và Lê Văn Qu phạm tội “Đánh bạc”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 24 đến 28 tháng, Cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Lê Văn Qu từ 18 đến 22 tháng, Cải tạo không giam giữ Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khấu trừ 5 đến 10% thu nhập đối với các bị cáo Th và bị cáo Qu;

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 06 sim điện thoại có số thuê bao tại thời điểm bị thu giữ là: 0394258345, 0868283017, 0334610889 mặt sau có 04 số cuối 3924; 0389653880 mặt sau có 04 số cuối 1377; 0946661578 mặt sau có 04 số cuối 9171; 0973665249 mặt sau có 04 số cuối 2694; Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền, đồ vật là tang vật vụ án đã dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính gồm: 16.970.000đ và 05 điện thoại di động có đặc điểm và mô tả theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/12/2019, giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A; Đối với 01 quyển sổ màu đen kích thước (09x13)cm; 01 quyển vở học sinh kích thước (15x20)cm có 04 trang cuối bị mất 1/3 trang, của Nguyễn Văn Th, đã lưu vào hồ sơ vụ án nên không đề cập.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về số tiền chịu trách nhiệm hình sự: Phạm Văn Th bị bắt quả tang vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2019 tại tiệm hớt tóc của bị cáo Th ở Tổ N, phường AB, thị xã A, bị cáo Th đánh bạc ăn tiền bằng hình thức ghi đề cho bị cáo Lê Văn Qu với số tiền 5.070.000 đồng. Qua kiểm tra điện thoại bị cáo Th còn khai nhận đã đánh bạc bằng hình thức ghi đề từ việc nhận tin nhắn của những người đánh bạc khác là Nguyễn CT với số tiền 260.000 đồng, Dương Trung T, với số tiền 390.000

đồng, Nguyễn NA, với số tiền 3.150.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Th dùng vào việc đánh bạc khi bị bắt quả tang là **8.870.000** đồng. Sau khi bị bắt quả tang các người đánh đề nhấn tin vào số của bị cáo Th để ghi đề gồm Thái Thị HV với số tiền 210.000 đồng, Nguyễn NA với số tiền 1.300.000 đồng, Nguyễn KB với số tiền 2.340.000 đồng. Tổng số tiền các người chơi đề gửi tin nhấn đến sau khi Phạm Văn Th bị bắt là **3.850.000** đồng. Đối với số tiền này các con bạc đánh bạc với bị cáo Th nhưng lúc đó bị cáo Th bị Công an thị xã A bắt quả tang đang lập biên bản nên bị cáo Th không phải chịu trách nhiệm khoản tiền đánh bạc này. Ngoài ra, bị cáo Th còn khai nhận vào ngày 29/7/2019 Phạm ML đánh bao lô 01 con số với số tiền 10.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số ML thắng 700.000 đồng nhưng Th chưa trả tiền cho ML. Dương Trung T đánh 02 con số với số tiền 390.000 đồng, kết quả xổ số không trúng nên Thừa hưởng số tiền này. “Em mua bí” (không xác định lai lịch, tên, địa chỉ) đánh ba chân 04 con số với số tiền 80.000 đồng, kết quả xổ số không trúng nên Th hưởng số tiền này. Như vậy, số tiền Phạm Văn Th ghi đề với các con bạc vào ngày 29/7/2019 là **1.170.000** đồng. Đối với số tiền Th đánh bạc ngày 29/7/2019 là 1.170.000 đồng chưa đủ định lượng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, bị cáo Phạm Văn Th chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc bị bắt quả tang là **8.870.000** đồng, bị cáo Lê Văn Qu đã đánh bạc với số tiền bị bắt quả tang là **5.070.000** đồng.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Mặc dù nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 30/7/2019 tại tiệm hớt tóc của bị cáo Th ở Tổ N, phường AB, thị xã A, bị cáo Th trực tiếp ghi đề cho bị cáo Lê Văn Qu với số tiền 5.070.000 đồng và ghi đề từ việc nhận tin nhắn từ các con bạc khác với số tiền tổng cộng 3.800.000 đồng. Vì vậy, đã đủ cơ sở tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Th và Lê Văn Qu phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo chưa bị kết án lần nào cũng như chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng bị cáo Phạm Văn Th giữ vai trò chính, bị cáo là người trực tiếp nhận ghi đề

cho các con bạc nên cần phải áp dụng hình phạt cao hơn. Đối với Lê Văn Qu là người đến nhà bị cáo Th để ghi đề nên bị cáo cũng phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

[8] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Trong vụ án này bị cáo Th đóng vai trò chính là người trực tiếp ghi đề và hưởng lợi nếu các con bạc không thắng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo Phạm Văn Th số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp. Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Qu. Khấu trừ 05% thu nhập đối với các bị cáo Phạm Văn Th và Lê Văn Qu.

[9] Trong vụ án này có các đối tượng Thái Thị HV, Nguyễn CT, Phạm ML, Nguyễn NA, Nguyễn KB, Dương Trung T tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy tố, các đối tượng trên không có tiền án, tiền sự gì về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”. Do vậy, hành vi của các đối tượng này không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là có căn cứ.

[10] Đối với đối tượng “Em mua bí” ghi đề với Phạm Văn Th vào ngày 29/7/2019 nhưng quá trình điều tra không có cơ sở xác minh đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã không đề cập xử lý là phù hợp.

[11] Đối với Nguyễn Văn Ph chở Lê Văn Qu đến nhà Phạm Văn Th đánh bạc: việc Qu ghi đề với Th thì Ph không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã không đề cập xử lý là có căn cứ.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 06 sim điện thoại có số thuê bao tại thời điểm bị thu giữ là: 0394258345, 0868283017, 0334610889 mặt sau có 04 số cuối 3924; 0389653880 mặt sau có 04 số cuối 1377; 0946661578 mặt sau có 04 số cuối 9171; 0973665249 mặt sau có 04 số cuối 2694 là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu hủy.

- Đối với số tiền 16.970.000 đồng (trong đó 5.070.000đ của bị cáo Qu dùng đánh bạc bị bắt quả tang; 7.730.000đ của Thái Thị HV, Nguyễn CT, Nguyễn NA, Nguyễn KB, Dương Trung T và “Em mua bí” do bị cáo Th nộp) và số tiền 4.170.000 đồng thu giữ trong người của bị cáo Th khi bị bắt quả tang. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, yêu cầu được trả lại số tiền nói trên. Hơn nữa, bị cáo Th khai nhận chưa trả thưởng số tiền trúng đề 700.000 đồng cho người chơi đề thắng

là Phạm ML, bị cáo sẽ dùng số tiền này để trả thưởng cho người trúng đề nếu như không bị bắt quả tang. Vì vậy, tịch thu toàn bộ số tiền 16.970.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 05 chiếc điện thoại di động có đặc điểm: 01 điện thoại Iphone màu đen có số Model: A1303 có gắn sim số thuê bao 0334610889 mặt sau có 04 số cuối 3924 của Thái Thị HV; 01 điện thoại hiệu Mobell màu xanh mạ có gắn sim số thuê bao 0389653880 mặt sau có 04 số cuối 1377 của Nguyễn CT; 01 điện thoại hiệu Forme bàn phím màu đen, đỏ có gắn sim số thuê bao 0946661578 mặt sau có 04 số cuối 9171 của Nguyễn NA; 01 điện thoại hiệu Nokia 1080 màu đen có gắn sim số thuê bao 0973665249 mặt sau có 04 số cuối 2694 của Nguyễn KB; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím 230 màu trắng, bạc của Phạm Văn Th, là phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với và 01 quyển sổ màu đen kích thước (09x13)cm; 01 quyển vở học sinh kích thước (15x20)cm có 04 trang cuối bị mất 1/3 trang, của Nguyễn Văn Th, đã lưu vào hồ sơ vụ án nên không đề cập.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn Th, Lê Văn Qu;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Th, Lê Văn Qu phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 28 (Hai mươi tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ 10 (Mười) ngày bị tạm giữ bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Phạm Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường AB, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Qu 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ 10 (Mười) ngày bị tạm giữ bằng 30 (Ba mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Lê Văn Qu cho Ủy ban nhân dân phường An

Phước, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Trường hợp các bị cáo Phạm Văn Th, Lê Văn Qu, vắng mặt nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập.

- Phạt bị cáo Phạm Văn Th, số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Khấu trừ 05% (Năm phần trăm) thu nhập của các bị cáo Phạm Văn Th, bị cáo Lê Văn Qu trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 06 sim điện thoại có số thuê bao tại thời điểm bị thu giữ là: 0394258345; 0868283017; 0334610889 mặt sau có 04 số cuối 3924; 0389653880 mặt sau có 04 số cuối 1377; 0946661578 mặt sau có 04 số cuối 9171; 0973665249 mặt sau có 04 số cuối 2694.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 16.970.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) và 05 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Nokia bàn phím 230 màu trắng, bạc; 01 điện thoại Iphone màu đen có số Model A1303; 01 điện thoại hiệu Mobell màu xanh mạ; 01 điện thoại hiệu Forme bàn phím màu đen, đỏ; 01 điện thoại hiệu Nokia 1080 màu đen. (mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/12/2019, giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A).

- Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn Th và Lê Văn Qu mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (15/01/2020) các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Trung Toàn